

UBND HUYỆN HƯỚNG HÓA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN CHỈ ĐẠO DỰ ÁN 513 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 777 /BCĐ-TGV

Hướng Hóa, ngày 15 tháng 8 năm 2017

V/v tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Dự án 513.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã: Thanh, A Dơi, Thuận, Hướng Lộc, Xy, A Túc.

Thực hiện Kế hoạch số 4215/KH-BCĐ ngày 30/10//2015 của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án 513 của tỉnh Quảng Trị, về việc tổ chức thi công công trình: Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Quảng Trị.

Ban Chỉ đạo Dự án 513 huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Tài nguyên & Môi trường, UBND các xã, thị trấn cùng với đơn vị thi công (Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam) đã triển khai đối soát công tác nội nghiệp và kiểm tra thực địa toàn bộ các tuyến ĐGHC và mốc ĐGHC đã lập theo chỉ thị 364/CT ngày 6/1/1991 của Chính Phủ so với thực tế sử dụng giữa các xã trong địa bàn huyện Hướng Hóa. Quá trình kiểm tra 45 tuyến và đã thống nhất 44 tuyến; còn 01 tuyến Hướng Lộc – Thuận sẽ sắp xếp đi thực địa để thống nhất.

Sau khi tổ chức hiệp thương tại UBND huyện, Ban chỉ đạo Dự án 513 huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Tài nguyên & Môi Trường, UBND các xã, thị trấn cùng với đơn vị thi công (Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam) tiến hành cắm mốc tại các vị trí đã được lãnh đạo các bên thống nhất.

Tuy nhiên, ngày 19/6/2017 Phòng Nội vụ đã chủ trì phối hợp với đơn vị thi công (Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam) và UBND các xã: Thuận, Thanh, A Dơi, Xy, A Túc tiến hành cắm mốc tại thực địa thì một số hộ dân của các xã đã ngăn cản không cho thực hiện, đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công theo kế hoạch, cụ thể:

- Tại tuyến ĐGHC giữa xã Thuận – Thanh: Khi đoàn tiến hành cắm mốc thì các hộ dân Bản 8 của xã Thanh kéo ra ngăn cản không cho tiến hành cắm mốc. Lý do, họ cho rằng ranh giới từ xa xưa các già làng hai bên phân chia không phải ở đó, nếu cắm mốc ở đó họ sẽ bị mất đất sản xuất. Trên thực tế khu vực đó có sự xâm lấn qua lại của nhân dân 02 xã, cắm mốc tại vị trí đó là phù hợp với địa hình, địa vật để người dân dễ nhận biết và chính quyền các bên dễ dàng quản lý.

- Tại tuyến ĐGHC giữa xã A Dơi – Xy: Khi đoàn tiến hành cắm mốc thì các hộ dân đồng bào của xã A Dơi kéo ra ngăn cản không cho tiến hành cắm mốc và đề nghị chuyển mốc qua xã Xy (thêm 02 cái khe). Lý do, trước đây các hộ đồng bào này đã ở và canh tác bên kia khe Di Rờ (Điểm cắm mốc ĐGHC) nhưng bây giờ UBND xã đã vận động ra ở ngoài thôn PaRoi, tuy nhiên có 01 hộ dân vào định cư

lại ở đó, nếu cắm mốc tại vị trí lãnh đạo hai xã đã thống nhất thì hộ đó sẽ nằm bên xã Xy nên sợ sẽ mất đất.

- Tại tuyến ĐGHC giữa các xã Thanh – A Túc – Xy: Các hộ dân thôn Ta Nua Cô của xã Thanh ngăn cản không cho đoàn tiến hành cắm mốc. Lý do, nếu cắm mốc tại vị trí lãnh đạo các xã đã thống nhất thì bà con sẽ mất đất (quá trình khảo sát thực địa của đoàn và lãnh đạo của ba xã thì đã thống nhất điều chỉnh địa giới phù hợp với thực trạng sử dụng đất, dễ dàng nhận biết, quản lý và ổn định lâu dài).

Ngày 23/6/2017, Ban Chỉ đạo Dự án 513 huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo số 64/BCĐ-TGV, về việc tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Dự án 513, gửi đến UBND các xã đang tồn đọng các tuyến ĐGHC trên.

Ngày 12/7/2017, UBND xã Thanh có Báo cáo số 143/BC-UBND về vướng mắc của người dân trong khi tuyên truyền, vận động thực hiện Dự án 513. Theo nội dung báo cáo thì UBND xã Thanh chỉ tổ chức tiếp thu ý kiến của người dân chứ chưa thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cho người dân hiểu theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 64/BCĐ-TGV ngày 23/6/2017 của Ban Chỉ đạo Dự án 513 huyện. Tiếp thu ý kiến của các hộ dân tại Báo cáo số 143/BC-UBND ngày 12/7/2017 của UBND xã Thanh, Ban Chỉ đạo Dự án 513 huyện tiếp tục xây dựng kế hoạch đi thực địa để thống nhất giải quyết (có kế hoạch kèm theo). Để đạt kết quả tốt nhất, trước khi đoàn tiến hành đi thực địa giải quyết, Ban Chỉ đạo Dự án 513 huyện yêu cầu UBND các xã thực hiện tốt một số công việc sau:

1. Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cần tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tại các điểm đang tồn tại nói trên theo quan điểm:

- Đường địa giới hành chính giữa các xã là đường phân chia đơn vị hành chính của các xã để xác định rõ phạm vi quản lý, đảm bảo khép kín đường địa giới hành chính các cấp và thống nhất với đường biên giới quốc gia.

- Việc cắm mốc là để làm cơ sở xác định ranh giới hành chính giữa các xã, để người dân hai bên dễ dàng nhận biết, chính quyền các bên thuận tiện trong việc quản lý nhà nước trên đơn vị hành chính của mình và làm cơ sở để người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

- Đường địa giới hành chính phải dựa vào địa hình, địa vật như: Sông núi và khe núi, sông ngòi, địa vật rõ ràng..., để người dân các bên dễ dàng nhận biết và chính quyền các bên thuận tiện trong việc quản lý.

Vi vậy, cần giải thích cho bà con hiểu:

- Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai, việc phân chia đường địa giới là để chính quyền hai bên dễ dàng nhận biết, quản lý cho thuận tiện.

- Sau khi phân định đường địa giới, đất đai, nhà ở của bà con thuộc đơn vị hành chính nào thì bà con vẫn tiếp tục sử dụng và chính quyền địa phương đó có

trách nhiệm làm thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà con đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Về nguyên tắc đất của đơn vị nào thì đơn vị đó quản lý toàn diện về chính trị, kinh tế, quốc phòng, văn hóa và xã hội đối với đất đai và dân cư sinh sống tại đó.

2. Các căn cứ thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của người dân có đất nằm ở địa phương khác sau khi phân định lại đường địa giới.

2.1. Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai như sau:

- Tại Khoản 4, Điều 22 quy định: Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang mà đất đó phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền duyệt, không có tranh chấp thì được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất theo hạn mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định; nếu vượt hạn mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì diện tích vượt hạn mức phải chuyển sang thuê. (Hạn mức giao đất sản xuất nông nghiệp được quy định tại Khoản 2, Điều 129 của Luật Đất đai năm 2013: “ Hạn mức giao đất trồng cây lâu năm cho mỗi hộ gia đình, cá nhân không quá 10 héc ta đối với xã, phường, thị trấn ở đồng bằng; không quá 30 héc ta đối với xã, phường, thị trấn ở trung du, miền núi”);

- Tại Điểm c, Khoản 2, Điều 22 quy định: Trường hợp lấn, chiếm đất và nay đang sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp hoặc làm nhà ở và không thuộc quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, xây dựng công trình hạ tầng công cộng thì người đang sử dụng đất được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Tại Điều 30 quy định: Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp khu đất của một người sử dụng nằm trên nhiều đơn vị hành chính;

+ Trường hợp sử dụng đất thuộc phạm vi nhiều xã, phường, thị trấn nhưng cùng thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của một cơ quan thì cấp một Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người sử dụng đất; trong đó phải xác định từng phần diện tích thuộc phạm vi từng đơn vị hành chính cấp xã;

+ Trường hợp sử dụng đất thuộc phạm vi nhiều xã, phường, thị trấn thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các cơ quan khác nhau thì cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo từng thửa đất thuộc thẩm quyền của từng cơ quan cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2.2. Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết về thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013 và Nghị định số 43/NĐ-CP của Chính phủ thì người dân ở địa phương này có đất ở địa phương khác và đang được sử dụng ổn định, không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và nằm trong hạn mức giao đất thì được cấp Giấy chứng nhận theo Điều 100 và Điều 101 của Luật Đất đai và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật đất đai.

3. Trách nhiệm của chính quyền địa phương đối với đất của người dân ở địa phương khác sau khi phân định lại đường địa giới thì thuộc đất của địa phương mình quản lý.

- Trách nhiệm của UBND cấp xã, thị trấn nơi có người dân địa phương khác đến canh tác và sử dụng đất thuộc địa phương quản lý như sau:

+ Xác nhận về thời điểm bắt đầu sử dụng đất và mục đích sử dụng đất trên cơ sở thu thập ý kiến của những người đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất của người có yêu cầu xác nhận trong khu dân cư (thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố) nơi có đất (đối với trường hợp xin cấp Giấy chứng nhận theo Điều 100 Luật Đất đai 2013 mà không có căn cứ chứng minh đất sử dụng ổn định).

+ Xác nhận cá nhân là người đã sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp (đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận theo Điều 101 Luật Đất đai 2013).

+ Xác nhận không vi phạm pháp luật về đất đai, đất không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đối với nơi đã có quy hoạch (đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận theo Khoản 2, Điều 101 Luật Đất đai 2013).

+ Xác nhận nhà ở đã hoàn thành xây dựng trước ngày 01 tháng 7 năm 2006, được xây dựng trước khi có quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng hoặc phải phù hợp quy hoạch đối với trường hợp xây dựng sau khi có quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch điểm dân cư nông thôn theo quy định của pháp luật hoặc xác nhận về nhà ở không thuộc trường hợp phải xin giấy phép xây dựng và đáp ứng điều kiện về quy hoạch như trường hợp nhà ở xây dựng trước ngày 01 tháng 7 năm 2006 (đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đối với tài sản gắn liền với đất theo Điều 104 Luật Đất đai 2013).

- Trách nhiệm của UBND cấp xã nơi hộ gia đình đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng có đất sản xuất nông nghiệp tại địa phương khác:

Phải xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp; trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất không cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp sau khi có văn bản xác

nhận về việc sử dụng đất nông nghiệp của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất theo quy định Khoản 1, Khoản 2 và Điều 3a của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017.

Ban Chỉ đạo Dự án 513 huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện; Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc cần liên hệ trực tiếp với Phòng Nội vụ (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo*) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đ/c Võ Thanh – Chủ tịch UBND huyện;
- BCĐ Dự án 513 huyện;
- Tổ giúp việc BCĐ Dự án 513 huyện;
- Lưu VT.



TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Võ Thanh